

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƯ XUÂN**

Số: /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Như Xuân, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500
Lò đốt rác thải sinh hoạt tại khu xử lý rác thải thị trấn Yên Cát,
huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ XUÂN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch số 35/2018/QH14 ngày 20/11/2018;

Căn cứ Các Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch khu vực và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 6/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ Xây dựng ban hành QCVN 01:2021/BXD quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng; Thông tư 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ Xây dựng Quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch khu chức năng và quy hoạch nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 3826/QĐ-UBND ngày 08/11/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt điều chỉnh, mở rộng quy hoạch chung thị trấn Yên Cát, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 212/QĐ-UBND ngày 15/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án: Lò đốt rác thải sinh hoạt tại khu xử lý rác tại thị trấn Yên Cát, huyện Như Xuân;

Căn cứ Quyết định số 974/QĐ-UBND ngày 13/5/2021 của UBND huyện Như Xuân về việc phê duyệt quy hoạch chung xây dựng xã Tân Bình, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030;

Căn cứ Công văn số 4379/SXD-QH ngày 04/7/2023 của Sở Xây dựng v/v ý kiến về hồ sơ nhiệm vụ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Dự án Lò đốt rác thải sinh hoạt tại khu xử lý rác thải, thị trấn Yên Cát, huyện Như Xuân;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng tại báo cáo thẩm định số 66/KTHT-TĐ ngày 11/7/2023 (kèm theo Tờ trình số 05/TTr-XSĐTT ngày 12/5/2023 của Công ty CP xây dựng môi trường xanh sạch đẹp Thành Tâm).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Lò đốt rác thải sinh hoạt tại khu xử lý rác thải thị trấn Yên Cát, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa, gồm các nội dung sau:

1. Tên đồ án: Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Lò đốt rác thải sinh hoạt tại khu xử lý rác thải thị trấn Yên Cát, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

2. Phạm vi ranh giới và quy mô lập quy hoạch.

a) Phạm vi ranh giới:

Thuộc địa giới hành chính thị trấn Yên Cát, xã Tân Bình, có vị trí:

- Phía Bắc: Giáp đất lâm nghiệp
- Phía Nam: Giáp đất lâm nghiệp
- Phía Đông: Giáp đất lâm nghiệp
- Phía Tây: Giáp đất lâm nghiệp

b) Quy mô dân số, diện tích lập quy hoạch.

- Diện tích lập quy hoạch khoảng: 5,15 ha
- Diện tích đo vẽ địa hình khoảng: 6,35 ha.

3. Tính chất, chức năng.

- Tính chất: Là khu xử lý rác thải của thị trấn Yên Cát và các vùng phụ cận.
- Các khu chức năng chính bao gồm: Sân phơi rác, Lò đốt rác, Hồ sinh học và hệ thống xử lý nước rác, Hồ chôn rác, Nhà hành chính, đường giao thông và các công trình phụ trợ

4. Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật:

TT	Hạng mục	Đơn vị	Chỉ tiêu QH
I	Dân số		
1.1	Cán bộ vận hành dự kiến	người	~ 30
II	Tầng cao trung bình	Tầng	
	Nhà hành chính	Tầng	1
	Lò đốt rác	Tầng	1
IV	Mật độ xây dựng toàn khu		
	- Mật độ xây dựng toàn khu	%	<1
	- Đất cây xanh	%	>35
V	Hạ tầng kỹ thuật đô thị	Đơn vị	

TT	Hạng mục	Đơn vị	Chỉ tiêu QH
5.1	Giao thông		
	Tỷ lệ đất giao thông	%	6.1
5.2	Cấp nước		
	Sử dụng giếng khoan		
5.3	Cấp điện		
	Sử dụng điện mặt trời, máy nổ		
5.4	Thông tin liên lạc		
	Sử dụng sóng di động		

5. Những vấn đề, nội dung cơ bản cần giải quyết trong quy hoạch chi tiết

a. Đánh giá hiện trạng, hoạch sử dụng đất và kiến trúc cảnh quan:

- Điều tra, phân tích đánh giá tổng hợp tình hình hiện trạng sử dụng đất, dân cư, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, quỹ đất có thể khai thác phát triển. Đánh giá về vị trí, địa hình, các mặt thuận lợi, khó khăn và các yếu tố tác động khác của khu vực lân cận, đề xuất giải pháp quy hoạch hợp lý phù hợp với quy hoạch chung khu vực.

- Quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất hợp lý, phù hợp đặc điểm hiện trạng, mật độ xây dựng, tầng cao công trình phù hợp. Xác định tính chất, chức năng sử dụng đất và các chỉ tiêu cho từng lô đất về diện tích, mật độ xây dựng, hệ số sử dụng đất, tầng cao công trình, đảm bảo yêu cầu theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Quy hoạch Xây dựng.

b. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật:

- Về giao thông: Xác định chỉ giới, mặt cắt ngang đường, bao gồm các tuyến đường nội bộ phù hợp với quy hoạch khu vực. Tổ chức giao thông an toàn, đảm bảo liên hệ giữa các khu vực và các mối liên hệ với mạng lưới bên ngoài.

- Về cấp nước: Mạng lưới đường ống cấp nước và các thông số kỹ thuật cần thiết. Sử dụng mạng lưới cấp nước hiện có, ngoài ra xây dựng một số tuyến đường ống cấp nước mới.

- Về cấp điện: Sử dụng nguồn cung cấp điện hiện có. Xác định công suất các trạm điện phân phối hiện tại, bổ sung các trạm biến thế mới đáp ứng đủ nhu cầu sử dụng điện.

- Về san nền, thoát nước mưa, thoát nước bẩn: Đảm bảo yêu cầu sử dụng cho khu vực nghiên cứu. Tận dụng hệ thống hiện có và khớp nối với các khu vực lân cận. Đề xuất biện pháp tổ chức công trình ngầm, gồm: cấp điện, cấp thoát nước cho khu vực.

6. Danh mục, số lượng hồ sơ, sản phẩm

- Phần hồ sơ quy hoạch: Thực hiện theo Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ

án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn và các quy định của pháp luật có liên quan;

7. Kinh phí lập quy hoạch: Theo quy định tại Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng.

8. Nguồn vốn thực hiện: Vốn tự có của doanh nghiệp và vốn huy động hợp pháp khác.

9. Tổ chức thực hiện:

- Cơ quan phê duyệt nhiệm vụ và đồ án: UBND huyện Như Xuân;
- Cơ quan thỏa thuận: Sở Xây dựng Thanh Hóa ;
- Cơ quan thẩm định: Phòng KTHT huyện Như Xuân;
- Cơ quan tổ chức lập quy hoạch: Công ty CP Xây dựng môi trường Xanh sạch đẹp Thành Tâm;
- Đơn vị tư vấn lập quy hoạch: Lựa chọn theo quy định của pháp luật;

Điều 2. Công ty CP Xây dựng môi trường Xanh sạch đẹp Thành Tâm (Chủ đầu tư) căn cứ các nội dung được phê duyệt tại Điều 1, Quyết định này tổ chức triển khai các bước tiếp theo theo đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Chánh văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng phòng Kinh tế & Hạ tầng, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Trưởng phòng Tài nguyên - Môi trường, Chủ tịch UBND thị trấn Yên Cát, Chủ tịch UBND xã Tân Bình, Giám đốc Công ty CP Xây dựng môi trường Xanh sạch đẹp Thành Tâm, các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch UBND huyện;
- Các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Đồng